

Bản án số: **10** /2019/DS-ST

Ngày: 05 - 06 - 2019

V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN LIÊN CHIỀU, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Phạm Thị Thanh Thủy**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Nguyễn Công Chi.**

Ông Ngô Văn Sỹ.

- Thư ký phiên tòa: Bà **Phạm Thái Trâm Anh** – Thư ký Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông **Võ Quang Tiến** – Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 6 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 16/2019/TLST-DS ngày 15 tháng 02 năm 2018 về “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 12/2019/QĐXXST-DS ngày 04 tháng 5 năm 2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số 12/2019/QĐST-DS ngày 21 tháng 5 năm 2019 giữa các đương sự:

*** Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Sài Gòn Th.**

Địa chỉ: Lầu 8, 266-268 N, phường 8, Quận 3, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: ông **Lê Nguyễn Khoa Ng.** Chức vụ: Phó giám đốc Trung tâm Thẻ- là người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn (Văn bản ủy quyền số 3892/2018/GUQ-PL ngày 03/12/2018). Ông Lê Nguyễn Khoa Ng ủy quyền lại cho ông Nguyễn Văn N – Sinh năm 1983. Địa chỉ: 130-132 B, quận H, thành phố Đà Nẵng tham gia tố tụng tại tòa án (theo văn bản ủy quyền số 2357/2018/UQ-TTT ngày 28.12.2018). Có mặt.

*** Bị đơn:** Ông Nguyễn Đình Ch – Sinh năm 1983. Trú tại: Số 23 H, tổ 151, phường H, quận L, Tp.Đà Nẵng. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*** Theo đơn khởi kiện gửi đến Tòa án, quá trình tham gia tố tụng và tại phiên toà hôm nay, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn ông Nguyễn Văn N trình bày:**

Ngày 09/01/2018, ông Nguyễn Đình Ch có ký với Ngân hàng TMCP Sài Gòn Th Hợp đồng sử dụng Thẻ tín dụng (bao gồm giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kèm hợp đồng và bản Điều khoản và Điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng các tài liệu này được gọi chung là Hợp đồng). Căn cứ thu nhập của ông Ch, Ngân hàng đã đồng ý cấp thẻ tín dụng với hạn mức sử dụng là 20.000.000 đồng, với mục đích tiêu dùng cá nhân. Sau khi được cấp thẻ tín dụng, ông Ch đã thực hiện các giao dịch với tổng số tiền 19.167.000 đồng.

Trong quá trình sử dụng thẻ, từ ngày kích hoạt thẻ cho đến nay ông Ch đã không thanh toán cho ngân hàng. Qua nhiều lần làm việc, nhắc nhở nhưng ông Ch vẫn không có thiện chí trả nợ. Do ông Ch vi phạm nghĩa vụ thanh toán (Điều 2 của Bản Điều khoản và Điều kiện phát hành sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng), ngày 01.6.2018 Ngân hàng đã chấm dứt quyền sử dụng thẻ và chuyển toàn bộ dư nợ còn thiếu sang nợ quá hạn (Điều 23 của Bản Điều khoản và điều kiện phát hành sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng)

Tính đến ngày 05/06/2019, ông Nguyễn Đình Ch còn nợ các khoản sau: nợ gốc: 19.167.000 đồng; lãi trong hạn và phí: 3.739.036 đồng; lãi quá hạn: 10.594.210 đồng; Tổng cộng: 33.500.246 đồng.

Mặc dù Ngân hàng thường xuyên đôn đốc, nhiều lần làm việc trực tiếp và yêu cầu ông Ch có trách nhiệm thanh toán ngay khoản nợ quá hạn, đồng thời Ngân hàng cũng tạo điều kiện về mặt thời gian để ông Ch trả nợ, tuy nhiên ông Ch vẫn chưa thanh toán khoản nợ vay quá hạn cho Ngân hàng, vi phạm các điều khoản đã quy định tại Hợp đồng đã ký.

Nay Ngân hàng TMCP Sài Gòn Th yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông Nguyễn Đình Ch phải thanh toán cho Ngân hàng với tổng số tiền là 33.500.246 đồng, tạm tính đến ngày 05/06/2019. (Trong đó, nợ gốc: 19.167.000 đồng; lãi trong hạn 2.050.892 đồng; phí: 1.688.144 đồng; lãi quá hạn: 10.594.210 đồng).

Ông Nguyễn Đình Ch có trách nhiệm thanh toán khoản lãi phát sinh sau ngày 05/06/2019 cho đến khi trả dứt nợ vay theo lãi suất quy định tại Hợp đồng.

* Bị đơn là ông Nguyễn Đình Ch không đến Tòa án để trình bày ý kiến của mình đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn cũng như không tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải vào ngày 18.3.2019, không tham gia phiên hòa giải ngày 03.4.2019 và ngày 19.4.2019 mặc dù đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ thông báo thụ lý vụ án và các thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải.

*** Ý kiến của Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu:**

Về thủ tục tố tụng: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng thống nhất về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án. Nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định tại Điều 70, Điều 71 Bộ luật tố tụng dân sự. Riêng bị đơn là ông Nguyễn Đình Ch thực hiện chưa đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định tại Điều 70, Điều 72 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các Điều 463, 466 của Bộ luật dân sự chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP Sài Gòn Th. Buộc ông Nguyễn Đình Ch phải trả cho Ngân hàng TMCP Sài Gòn Th số tiền 33.500.246 đồng. Trong đó, nợ gốc: 19.167.000 đồng; lãi trong hạn: 2.050.892 đồng; phí: 1.688.144 đồng; lãi quá hạn tính đến ngày 05/06/2019: 10.594.210 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Về thẩm quyền giải quyết của Tòa án: Tranh chấp hợp đồng tín dụng giữa Ngân hàng TMCP Sài Gòn Th và ông Nguyễn Đình Ch thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành phiên họp kiểm tra việc giao nộp tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải; thông báo kết quả phiên họp kiểm tra việc giao nộp tiếp cận, công khai chứng cứ cho đương sự vắng mặt theo quy định tại Điều 208; 209; 210; 211 của Bộ luật tố tụng dân sự. Tại phiên tòa hôm nay đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn không xuất trình thêm chứng cứ mới

Tòa án triệu tập họp lệ lần thứ hai, bị đơn ông Nguyễn Đình Ch vắng mặt tại phiên tòa không có lý do mặc dù đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định hoãn phiên tòa. Vì vậy, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung tranh chấp:

Xét yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP Sài Gòn Th thì thấy: Căn cứ “Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kiêm hợp đồng” được Ngân hàng phê duyệt ngày 09/01/2018 và “Bản Điều khoản và Điều kiện phát hành sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng” thì giữa chủ thẻ ông Nguyễn Đình Ch và bên phát hành thẻ là Ngân hàng TMCP Sài Gòn Th có thỏa thuận việc cấp và sử dụng thẻ tín dụng với hạn mức

sử dụng là 20.000.000 đồng, mục đích tiêu dùng cá nhân. Sau khi được cấp thẻ tín dụng, ông Ch đã thực hiện các giao dịch với tổng số tiền 19.167.000 đồng nhưng không thanh toán cho Ngân hàng bất cứ khoản tiền nào. Do ông Ch vi phạm nghĩa vụ thanh toán và không có thiện chí trả nợ nên ngày 01.6.2018 Ngân hàng đã chấm dứt quyền sử dụng thẻ và chuyển toàn bộ dư nợ còn thiếu sang nợ quá hạn. Nay Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín yêu cầu ông Nguyễn Đình Ch phải thanh toán cho Ngân hàng với tổng số tiền là 33.500.246 đồng (trong đó, nợ gốc: 19.167.000 đồng; lãi trong hạn: 2.050.892 đồng; phí: 1.688.144 đồng; lãi quá hạn tạm tính đến ngày 05/06/2019: 10.594.210 đồng).

Bị đơn ông Nguyễn Đình Ch, mặc dù đã được tòa án thông báo về yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP Sài Gòn Th trong thông báo thụ lý và nội dung những vấn đề hòa giải trong các thông báo hòa giải nhưng đã không có ý kiến, không xuất trình tài liệu, chứng cứ chứng minh đã trả số tiền còn nợ nguyên đơn cũng như không phản đối yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn nên căn cứ Điều 92 Bộ luật Tố tụng dân sự Hội đồng xét xử công nhận ông Nguyễn Đình Ch còn nợ Ngân hàng số tiền 19.167.000 đồng là đúng.

Xét thấy giao dịch dân sự giữa Ngân hàng TMCP Sài Gòn Th và ông Nguyễn Đình Ch là không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội. Ông Nguyễn Đình Ch đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán (Điều 2 của Bản Điều khoản và Điều kiện phát hành sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng) nên việc Ngân hàng TMCP Sài Gòn Th khởi kiện, yêu cầu Tòa án buộc Nguyễn Đình Ch thanh toán số tiền nợ gốc là 19.167.000 đồng (*Mười chín triệu, một trăm sáu mươi bảy nghìn đồng*) là có cơ sở phù hợp với quy định tại Điều 466 Bộ luật dân sự nên HĐXX chấp nhận.

Về nợ lãi và phí: lãi suất trong hạn và phí được thỏa thuận theo Bản Điều khoản và điều kiện phát hành sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng. Căn cứ thông báo ngày 22/05/2012 của Ngân hàng thì mức lãi suất được áp dụng là 2.5%/ tháng phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng. Kể từ ngày 01.6.2018 Ngân hàng đã chấm dứt quyền sử dụng thẻ và chuyển toàn bộ dư nợ còn thiếu sang nợ quá hạn (Điều 23 của Bản Điều khoản và điều kiện phát hành sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng) Ngân hàng áp dụng lãi suất 3,75%/tháng là phù hợp với quy định của pháp luật nên được HĐXX chấp nhận.

Từ những căn cứ trên, xét Ngân hàng TMCP Sài Gòn Th yêu cầu Tòa án buộc ông Nguyễn Đình Ch phải thanh toán cho Ngân hàng số tiền nợ gốc : 19.167.000 đồng; lãi trong hạn: 2.050.892 đồng ; phí: 1.688.144 đồng; lãi quá hạn: 10.594.210 đồng, tổng cộng: 33.500.246 đồng là có cơ sở nên được chấp nhận.

[3] **Về án phí:** Căn cứ Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban Thường vụ Quốc hội thì:

ông Ch phải chịu án phí DSST là 1.675.000 đồng (*Một triệu sáu trăm bảy mươi lăm nghìn đồng*).

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: - Điều 463, 466 Bộ luật dân sự;

- Điều 92, Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Khoản 2 Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng;

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP Sài Gòn Th đối với ông Nguyễn Đình Ch.

Buộc ông Nguyễn Đình Ch phải trả cho Ngân hàng TMCP Sài Gòn Th số tiền 33.500.246 đồng (*Ba mươi ba triệu năm trăm nghìn hai trăm bốn mươi sáu đồng*). Trong đó, nợ gốc : 19.167.000 đồng (*Mười chín triệu một trăm sáu mươi bảy nghìn đồng*); lãi trong hạn: 2.050.892 đồng (*Hai triệu không trăm năm mươi nghìn tám trăm chín mươi hai đồng*); phí: 1.688.144 đồng (*một triệu sáu trăm tám mươi tám nghìn một trăm bốn mươi bốn đồng*); lãi quá hạn tính đến ngày 05/06/2019: 10.594.210 đồng (*Mười triệu năm trăm chín mươi tư nghìn hai trăm mười đồng*).

Kể từ ngày 06/06/2019, ông Nguyễn Đình Ch còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi phát sinh đối với khoản nợ gốc được tính theo “Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kèm hợp đồng” được Ngân hàng TMCP Sài Gòn Th phê duyệt ngày 09/01/2018 và “Bản Điều khoản và điều kiện phát hành sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng TMCP Sài Gòn Th” cho đến khi thanh toán xong khoản nợ.

2. Về án phí: ông Nguyễn Đình Ch phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 1.675.000 đồng (*Một triệu sáu trăm bảy mươi lăm nghìn đồng*).

Hoàn trả cho Ngân hàng TMCP Sài Gòn Th số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp là 659.981 đồng (*sáu trăm năm mươi chín ngàn chín trăm tám mươi một đồng*) theo biên lai thu tiền số 0005982 ngày 15.02.2019 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng.

3. Quyền kháng cáo: Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án hôm nay.

Riêng bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 02 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hạn thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Người tham gia tổ tụng
- VKSND Quận Liên Chiểu;
- Chi cục THADS quận Liên Chiểu;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phạm Thị Thanh Thủy

